

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐẤT
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HNGĐ-ST

Ngày 08-4-2025

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐẤT, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Công Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hà

Bà Dương Thị Được

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Đất xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 401/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 29, ngày 20/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Long Đất, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị L, sinh năm: 1987.

HKTT: Tổ 3, Ấp D, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: G, đường B, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Văn C, sinh năm: 1971.

HKTT: Số nhà C, đường P, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Chỗ ở hiện nay: Tổ G, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Bà L có đơn xin xét xử vắng mặt, ông C vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/9/2024, bản tự khai, biên bản hoà giải nguyên đơn bà Hoàng Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị L và ông Huỳnh Văn C chung sống và có đăng ký kết hôn tại U, quận L, thành phố Đà Nẵng theo giấy chứng nhận kết hôn số 106/2019 ngày 08/7/2019. Hôn nhân tự nguyện, không ai ép buộc.

Sau khi kết hôn thì bà L và ông C cùng nhau sống tại địa chỉ: Tổ G, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà L và ông C chung sống hạnh phúc chỉ được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông bà bất đồng quan điểm sống nên thường xảy ra cãi vã, không có tiếng nói chung, tình trạng trên kéo dài khiến cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn dẫn đến không thể hàn gắn tình cảm được.

Bà L và ông C đã ly thân từ đầu năm 2024 đến nay, không còn liên hệ gì với nhau về tình cảm.

Nhận thấy giữa bà L và ông C không còn tình cảm vợ chồng, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên bà L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Đất giải quyết cho bà L được ly hôn với ông C.

Về con chung và cấp dưỡng: Bà Hoàng Thị L và ông Huỳnh Văn C có 03 người con chung tên: Huỳnh Mai L1, sinh ngày 15/5/2019; Huỳnh Mai Tường V, sinh ngày 17/03/2021 và Huỳnh Mai Hồng Q, sinh ngày 30/9/2022. Tại đơn khởi kiện bà Hoàng Thị L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung, đồng thời yêu cầu ông Huỳnh Văn C cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/tháng/con chung cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Trong quá trình hoà giải và tại đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện ngày 03/01/2025, bà L thay đổi yêu cầu khởi kiện, rút yêu cầu về việc buộc ông C cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/tháng/con chung cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Bà L xác định lại yêu cầu về cấp dưỡng là không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi 03 con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản hoà giải ngày 03/01/2025, bị đơn ông Huỳnh Văn C trình bày:

Ông Huỳnh Văn C và bà Hoàng Thị L chung sống và có đăng ký kết hôn tại U, quận L, thành phố Đà Nẵng theo giấy chứng nhận kết hôn số 106/2019 ngày 08/7/2019. Hôn nhân tự nguyện, không ai ép buộc.

Sau khi kết hôn thì ông bà sống tại địa chỉ: Tổ G, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ông bà chung sống hạnh phúc chỉ được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn ông C thống nhất với bà L là do ông bà thường đã xảy ra cãi vã, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung.

Bà L và ông C đã ly thân từ đầu năm 2024 đến nay, bà L đang sinh sống tại thành phố V còn ông C vẫn sinh sống tại thị trấn L, huyện L.

Về việc bà L có yêu cầu được ly hôn với ông C thì ông C không đồng ý ly hôn.

Về con chung và cấp dưỡng: Trong quá trình chung sống ông C và bà L có 03 người con chung tên: Huỳnh Mai L1, sinh ngày 15/5/2019; Huỳnh Mai Tường V, sinh ngày 17/03/2021 và Huỳnh Mai Hồng Q, sinh ngày 30/9/2022. Hiện nay cả 03 con chung đều đang sinh sống cùng bà L. Ông C đồng ý giao cả 03 con chung là Huỳnh Mai L1, Huỳnh Mai Tường V và Huỳnh Mai Hồng Q cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Ông C không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Trong quá trình tố tụng nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Sau khi thụ lý đơn yêu cầu ly hôn của bà Hoàng Thị L, Tòa án đã triệu tập ông Huỳnh Văn C đến Tòa án để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải. Tại phiên hoà giải ông C không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra lý do chính đáng để Hội đồng xét xử xem xét. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà L và ông C ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Hoàng Thị L. Về con chung: Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của cháu Huỳnh Mai L1, sinh ngày 15/5/2019; Huỳnh Mai Tường V, sinh ngày 17/03/2021 và Huỳnh Mai Hồng Q, sinh ngày 30/9/2022 nên cần giao cháu L1, V và cháu Q cho bà Hoàng Thị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông Huỳnh Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con do bà L không yêu cầu; Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về việc cấp dưỡng nuôi con do nguyên đơn rút yêu cầu; Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Hoàng Thị L yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Văn C, bị đơn đang cư trú tại huyện L, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Đất theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị L và ông Huỳnh Văn C sống chung với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 106/2019 ngày 08/7/2019, tại Ủy ban nhân dân phường U, quận L, thành phố Đà Nẵng nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà L và ông C thì trong quá trình chung sống, giữa ông bà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, tranh cãi do hai bên bất đồng quan điểm sống về mọi mặt trong cuộc sống, có lối sống chung không phù hợp, cuộc sống chung không hạnh phúc. Ông bà đã ly thân từ đầu năm 2024 đến nay, không còn liên hệ với nhau về mặt tình cảm. Trong thời gian ly thân ông bà không hoà giải để hàn gắn tình cảm.

Bà L nhận thấy cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến nhau nên không thể duy trì cuộc hôn nhân này được nữa.

Quá trình tố tụng ông C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập ông C để làm rõ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ông C không đồng ý ly hôn nhưng không nêu rõ lý do, đồng thời không đưa ra được phương án hàn gắn tình cảm, hôn nhân cụ thể để đoàn tụ gia đình, xây dựng cuộc sống hôn nhân hạnh phúc cùng bà L. Ông C không có yêu cầu phản tố trong vụ án.

Ông C cố tình vắng mặt tại các phiên toà cho thấy không có thiện chí hòa giải đoàn tụ. Như vậy lời khai của bà L về việc gia đình mâu thuẫn, không có hạnh phúc là có cơ sở. Việc ông C không đến Tòa án để làm việc, để tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa sơ thẩm đã chứng minh ông không còn quan tâm đến hạnh phúc gia đình, tình trạng mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Kết quả xác minh tại khu phố L, thị trấn L ngày 09/01/2025, ông C đang sinh sống tại địa phương nhưng quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn gì hay không thì địa phương không nắm rõ. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân Gia đình thì yêu cầu xin ly hôn của bà Hoàng Thị L là có cơ sở chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Bà Hoàng Thị L và ông Huỳnh Văn C có 03 con chung tên: Huỳnh Mai L1, sinh ngày 15/5/2019; Huỳnh Mai Tường V, sinh ngày 17/03/2021 và Huỳnh Mai Hồng Q, sinh ngày 30/9/2022.

Bà Hoàng Thị L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung gồm: Huỳnh Mai L1, sinh ngày 15/5/2019; Huỳnh Mai Tường V, sinh ngày 17/03/2021 và Huỳnh Mai Hồng Q, sinh ngày 30/9/2022 đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Xét thấy 03 con chung là Huỳnh Mai L1, Huỳnh Mai Tường V, Huỳnh Mai Hồng Q đang còn nhỏ, bà L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung và hiện nay các cháu đều đang ở với bà L. Ông C cũng đồng ý giao cả 03 con chung cho bà L nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 con chung có tên nêu trên đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại đơn khởi kiện bà L yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi 03 con chung là Huỳnh Mai L1, Huỳnh Mai Tường V, Huỳnh Mai Hồng Q số tiền 2.000.000 đồng/tháng/con chung cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành. Ngày 03/01/2025, bà L có đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện, rút yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.000.000 đồng/tháng/con chung cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành. Việc rút đơn là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 217, 218, 219 đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu về tiền cấp dưỡng như trên.

Bà Hoàng Thị L xác định không yêu cầu ông Huỳnh Văn C cấp dưỡng nuôi 03 con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bà Hoàng Thị L là nguyên đơn nên phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật tố tụng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 217, 218, 219, 227, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị L về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” đối với ông Huỳnh Văn C.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị L được ly hôn với ông Huỳnh Văn C.

1.2 Về con chung và cấp dưỡng: Bà Hoàng Thị L và ông Huỳnh văn C có 03 con chung tên: Huỳnh Mai L1, sinh ngày 15/5/2019; Huỳnh Mai Tường V, sinh ngày 17/03/2021 và Huỳnh Mai Hồng Q, sinh ngày 30/9/2022.

Giao các con chung tên: Huỳnh Mai L1, sinh ngày 15/5/2019; Huỳnh Mai Tường V, sinh ngày 17/03/2021 và Huỳnh Mai Hồng Q, sinh ngày 30/9/2022 cho bà Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), Ghi nhận sự tự nguyện của bà Hoàng Thị L không yêu cầu ông Huỳnh Văn C không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Huỳnh Văn C được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

1.3 Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị L đối với yêu cầu ông Huỳnh Văn C cấp dưỡng nuôi 03 con chung tên Huỳnh Mai L1, Huỳnh Mai Tường V, Huỳnh Mai Hồng Q số tiền 2.000.000 đồng/tháng/con chung cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

1.4 Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí sơ thẩm: Bà Hoàng Thị L phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003896 ngày 21-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền (nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (20/3/2025), các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Đất;
- THA huyện Long Đất;
- UBND phường Hoà
Khánh Nam, quận Liên Chiểu,
Thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Công Hiếu

